### 

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

<**BAA00004**> – <**Pháp luật đại cương**>

# THÔNG TIN CHUNG

*(Hướng dẫn: mô tả các thông tin cơ bản của môn học)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên môn học (tiếng Việt): | Pháp luật Đại cương |
| Tên môn học (tiếng Anh): | General Law |
| Mã môn học: | **BAA00004\_Pháp luật đại cương** |
| Thuộc khối kiến thức: |  |
| Số tín chỉ: | 3 |
| Số tiết lý thuyết: | 45 |
| Số tiết thực hành: |  |
| Số tiết tự học: |  |
| Các môn học tiên quyết |  |
| Các môn học trước |  |

# MÔ TẢ MÔN HỌC (COURSE DESCRIPTION)

*(Hướng dẫn: một đoạn văn mô tả tóm tắt về nội dung của môn học)*

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên lý thuyết cơ bản về Nhà nước và Pháp luật; hiểu biết cơ quan về bộ máy Nhà nước Việt Nam, các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; xác định được hành vi vi phạm pháp luật để từ đó xây dựng cho bản thân ý thức thực hiện đúng pháp luật, là công dân gưỡng mẫu trong xã hội; bên cạnh đó, còn trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về pháp luật để có thể tư vấn cho gia đình và bạn bè thực hiện hoạt động liên quan đến pháp luật một cách đúng đắn.

# MỤC TIÊU MÔN HỌC (COURSE GOALS)

*(Hướng dẫn: Liệt kê các mục tiêu môn học, từ 5-8 mục tiêu ở mức độ tổng quát. Sử dụng động từ Bloom ở mức độ nhóm. Mỗi mục tiêu môn học được mapping với chuẩn đầu ra cấp chương trình)*

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản nhất về Nhà nước và Pháp luật.

- Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, thuật ngữ pháp lý cũng như các kiến thức về cấu trúc, chức năng của bộ máy Nhà Nước Việt Nam, các quy định của các ngành luật để người học có thể tham gia vào các quan hệ pháp luật một cách chủ động, hiệu quả.

- Giúp cho sinh viên có nhận thức, quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước được cụ thể hóa bằng các văn bản Quy phạm pháp luật; vận dụng kiến thức về nhà nước và pháp luật vào thực tiễn cuộc sống.

Sinh viên học xong môn học này có khả năng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả (mức tổng quát )** | **CĐR  của chương trình** |
| G1 | Trình bày được hệ thống tri thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; nội dung chính của một số ngành luật chủ yếu |  |
| G2 | Vận dụng được những tri thức cơ bản về nhà nước và pháp luật vào trong các hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn |  |

# CHUẨN ĐẦU RA MÔN HỌC

*(Hướng dẫn: Mô tả chi tiết các chuẩn đầu ra của môn học. Ứng với mỗi mục tiêu ở mục phía trên có thể có 1 hay nhiều chuẩn đầu ra chi tiết. Đánh mã số chuẩn đầu ra môn học ở cấp 2 tương ứng với mỗi mục tiêu môn học. Mức độ được thể hiện bằng các ký hiệu I-Introduce, T-Teach và U-Utilize. Các động từ mô tả được sử dụng từ các động từ chi tiết của Bloom cho mức độ tương ứng – xem thêm bảng các động từ Bloom chi tiết cho ngành kỹ thuật.)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra** | **Mô tả (Mức chi tiết - hành động)** | **Mức độ (I/T/U)** |
| G1.1 | Phân biệt được tính hợp pháp và tính không hợp pháp của hành vi. | I/T/U |
| G1.2 | Phân biệt được các quan hệ xã hội với quan hệ pháp luật, từ đó nhận biết các quan hệ pháp luật cụ thể: quan hệ pháp luật hình sự, dân sự, hành chính,... | I/T/U |
| G2.1 | Tham gia và tổ chức được các hoạt động góp phần thực hiện kỷ luật học đường, kỷ cương xã hội (thực hiện và tuyên truyền thực hiện nội quy, quy chế, các quy định khác đối với công dân...và cách xử sự trong các mối quan hệ xã hội). | I/T/U |
| G2.2 | Hình thành được các kỹ năng về giao tiếp, tư duy, tìm kiếm thông tin, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề | I/T/U |
| G2.3 | Thể hiện được thái độ, ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, tiên phong trong việc chấp hành các quy định của pháp luật. | I/T/U |

# KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY LÝ THUYẾT

*(Hướng dẫn: Mô tả chi tiết quá trình giảng dạy theo từng chủ đề: tên chủ đề, danh sách các chuẩn đầu ra chi tiết tương ứng với mỗi chủ đề, các hoạt động dạy và học gợi ý, các hoạt động đánh giá nếu có)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT BUỔI HỌC** | **Tên chủ đề** | **Chuẩn đầu ra** | **Hoạt động dạy/**  **Hoạt động học (gợi ý)** | **Hoạt động  đánh giá** |
| 1 | **Bài 1. Những vấn đề cơ bản của nhà nước**   * 1. Nguồn gốc của nhà nước   1.2. Đặc trưng của nhà nước  1.3. Chức năng nhà nước  1.4. Kiểu nhà nước  1.5. Bộ máy nhà nước NN CHXHCN Việt Nam | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng Đặt câu hỏi sinh viên thảo luận, trả lời  Lắng nghe, giải đáp |  |
| 2 | **Bài 2. Những vấn đề cơ bản về pháp luật**   * 1. Nguồn gốc của pháp luật   1.2. Bản chất của pháp luật  1.3. Chức năng pháp luật  1.4. Thuộc tính của pháp luật  1.5. Pháp chế XHCN | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng Đặt câu hỏi sinh viên thảo luận, trả lời  Lắng nghe, giải đáp |  |
| 3 | **Bài 3. Quy phạm pháp luật - Hệ thống pháp luật**  3.1. Quy phạm pháp luật  3.2. Hệ thống pháp luật | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng Đặt câu hỏi, bài tập tình huống sinh viên thảo luận, trả lời  Lắng nghe, giải đáp | BTVN#1 |
| **Bài 4. Quan hệ pháp luật**  4.1. Khái niệm, đặc điểm của quan hệ pháp luật  4.2. Thành phần của quan hệ pháp luật  4.3. Sự kiện pháp lý | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng Đặt câu hỏi, bài tập tình huống sinh viên thảo luận, trả lời  Lắng nghe, giải đáp | BTTL#1 |
| 4 | **Bài 5. Thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý**  5.1. Thực hiện pháp luật  5.2. Vi phạm pháp luật  5.3. Trách nhiệm pháp lý | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng Đặt câu hỏi, bài tập tình huống sinh viên thảo luận theo nhóm, trả lời  Lắng nghe, giải đáp | BTTL#2 |
| 5 | **Bài 6: Luật Hiến Pháp**  6.1. Khái niệm chung  6.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Hiến pháp | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng Đặt câu hỏi sinh viên thảo luận, trả lời  Lắng nghe, giải đáp | BTVN#2 |
| **Bài 7. Luật Hành Chính**  7.1. Khái quát chung  7.2. Một số nội dung cơ bản | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng  Nhóm thảo luận | BTTL#3 |
| 6 | **Bài 8. Luật Hình Sự**  8.1. Khái quát chung  8.2. Một số nội dung cơ bản | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng  Làm bài tập tình huống | Cộng điểm quá trình cho các SV giải quyết BTTH hợp lý |
| 7 | **Bài 9. Luật Dân Sự**  9.1. Khái quát chung  9.2. Một số nội dung cơ bản | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng  Làm bài tập tình huống | BTVN#3 |
| **Bài 10. Luật hôn nhân và Gia đình**  10.1. Khái quát chung  10.2. Một số nội dung cơ bản | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng  Thảo luận nhóm | BTTL#4 |
| 8 | **Bài 11. Luật Lao Động**  11.1. Khái quát chung  11.2. Một số nội dung cơ bản | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng  Thảo luận nhóm |  |
| **Bài 12. Luật phòng, chống tham nhũng**  12.1. Những quy định chung  12.2. Phòng ngừa tham nhũng  12.3. Tố cáo và giải quyết tố cáo về hành vi tham nhũng  12.4. Xử lý hành vi tham nhũng | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng  Thảo luận nhóm | BTTL#5 |
| 9, 10 | **Bài 13. Pháp Luật về Tố tụng**  13.1. Tố tụng Hành chính  13.2. Tố tụng Hình sự  13.3. Tố tụng Dân sự | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | Thuyết giảng Đặt câu hỏi, bài tập tình huống sinh viên thảo luận theo nhóm, trả lời  Lắng nghe, giải đáp | BTVN#4 |
| Ôn tập |  |  |  |

# KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY THỰC HÀNH (nếu có)

*(Hướng dẫn: Mô tả tương tự như kế hoạch giảng dạy lý thuyết. Các chủ đề được liệt kê tuần tự và các chuẩn đầu ra, hoạt động giảng dạy và đánh giá tương ứng cho từng chủ đề.  
Lưu ý: đối với hình thức thực hành là hình thức 2 – nghĩa là GVTH không lên lớp thì có thể ghi trong hoạt động dạy & học là “thảo luận và trả lời thắc mắc trên diễn đàn môn học”)*

*TODO: 2 seminar + thảo luận và trả lời thắc mắc trên diễn đàn môn học*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Chủ đề** | **Chuẩn đầu ra** | **Hoạt động dạy/**  **Hoạt động học (gợi ý)** | **Hoạt động  đánh giá** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

# ĐÁNH GIÁ

*(Hướng dẫn: Mô tả các thành phần bài tập, bài thi, đồ án... dùng để đánh giá kết quả của sinh viên khi tham gia môn học này. Bên cạnh mỗi nhóm bài tập, bài thi... cần có tỉ lệ % điểm tương ứng)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã** | **Tên** | **Mô tả (gợi ý)** | **Các chuẩn đầu ra được đánh giá** | **Tỉ lệ (%)** |
| **BTTL** | **Thảo luận nhóm** | **Thảo luận nhóm và phát biểu trên lớp** | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | **30%** |
| **BTVN** | **Bài tập về nhà** | **Trắc nghiệm (4 bài)** | G1.1, G1.2, G2.1, G2.1, G2.2, G2.3 | **20%** |
| **LTCK** | **Thi lý thuyết cuối kỳ** | **Đề riêng - tự luận** | G3.1, G4.1, G5.1 | **50%** |

# TÀI NGUYÊN MÔN HỌC

## Giáo trình

1. TS Đặng Công Tráng*- Pháp luật Đại cương* –NXB ĐHCNTPHCM năm 2017

2. ThS. Lê Thị Kim Dung - ThS. Lê Ngọc Đức - Lg. Lê Thị Quỳnh: *Giáo trình pháp luật*

(2010), Nxb. Lao động – Xã hội.

3. ĐHQG TP.HCM, Trường ĐH Kinh tế - Luật, *Tài liệu học tập Lý luận Nhà nước và*

*Pháp luật*, Lê Vũ Nam (chủ biên), NXB ĐHQG TPHCM, 2019.

## Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014): *Pháp luật Đại cương*. Nxb. Sư phạm Hà Nội.

2. PGS. TS. Nguyễn Minh Đoan (2010): *Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật*. Nxb.

Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

3. Trường Đại học Luật Hà Nội (2012): *Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật*. Nxb.

Công an nhân dân.

4. PGS.TS. Phạm Duy Nghĩa (2011): *Pháp luật đại cương*. Nxb. Công an nhân dân (Khoa

Luật Kinh tế và Fulbright – ĐHKT Tp.HCM)

**Danh sách các video tham khảo**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên video** | **Mô tả** | **Link liên kết** |
| **1** |  |  |  |
| **2** |  |  |  |
| **3** |  |  |  |
| **4** |  |  |  |
| **5** |  |  |  |
| **6** |  |  |  |

## Tài nguyên khác

**1.**www.luatvietnam.vn.

**2.**www.thuvienphapluat.vn

**3.**www.vanban.chinhphu.vn

9. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

* Sinh viên cần tuân thủ nghiêm túc các nội quy và quy định của Khoa và Trường.
* Sinh viên không được vắng quá 3 buổi trên tổng số các buổi học lý thuyết.
* Đối với bất kỳ sự gian lận nào trong quá trình làm bài tập hay bài thi, sinh viên phải chịu mọi hình thức kỷ luật của Khoa/Trường và bị 0 điểm cho môn học này.